

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP & THƯƠNG MẠI

Phòng Thông tin Thương mại Nội địa

P. 606, Tòa nhà Bộ Công Thương, 655 Phạm Văn Đồng – Quận Bắc Từ Liêm – Hà Nội

Tel: (04)37153144-37153143-; Fax: (04).37153142

Email: tt2vitic@gmail.com

Hà Nội, ngày 6 tháng 5 năm 2024

BÁO GIÁ GÓI THẦU

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Trung tâm thông tin Công nghiệp và Thương mại;

Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại xin gửi Quý đơn vị nội dung và báo giá thông tin cung cấp theo yêu cầu như sau:

I. Thông tin chung:

- Tên đơn vị: Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại
- Mã ngân sách: 1055532
- Người đại diện: Phạm Thị Thanh Thúy
- Chức vụ: Trưởng phòng
- Địa chỉ: Tòa nhà Bộ Công Thương, 655 Phạm Văn Đồng – Quận Bắc Từ Liêm – Hà Nội
- Mã số thuế: 0100107116
- Điện thoại: 024.37153144
- Tên chủ tài khoản: Trung Thông tin Công nghiệp và Thương mại
- Số tài khoản: 0.021.000.000.518
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Hà Nội

II. Nội dung thông tin cung cấp

1. Thu thập, xây dựng, xử lý và biên tập chuyên đề thông tin thị trường mặt hàng Bơ (chuyên đề 01)
2. Thu thập, xây dựng, xử lý và biên tập chuyên đề thông tin thị trường mặt hàng Sầu riêng (chuyên đề 02)
3. Thu thập, xây dựng, xử lý và biên tập chuyên đề thông tin thị trường mặt hàng Chuối (chuyên đề 03)
4. Số trang: 40 trang/chuyên đề
Cụ thể:

I. BỐI CẢNH CHUNG

1. Bối cảnh kinh tế thế giới

2. Bối cảnh kinh tế trong nước

II. THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

1. Tình hình sản xuất

- Diện tích, năng suất, sản lượng sản xuất, mùa vụ thu hoạch phân theo chủng loại (nếu có), thị trường.

- Hoạt động đầu tư.

- Các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất.

2. Tình hình tiêu thụ

- Tình hình tiêu thụ.

- Những yếu tố ảnh hưởng đến tiêu thụ.

3. Thương mại

- Tình hình xuất khẩu.

- Tình hình nhập khẩu.

4. Chính sách có liên quan đến mặt hàng

III. THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

1. Tình hình sản xuất

2. Tình hình phân phối, tiêu thụ trong nước

3. Tình hình xuất khẩu

4. Tình hình nhập khẩu (nếu có)

5. Chính sách liên quan đến mặt hàng

6. Đánh giá hoạt động của các doanh nghiệp ngành

IV. ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá, dự báo thị trường thế giới

2. Đánh giá, dự báo thị trường Việt Nam

3. Kiến nghị, đề xuất

(chi tiết nội dung chuyên đề theo Bảng đính kèm)

III. Phí cung cấp:

1. Với các nội dung nêu trên

- Chi phí như sau:

+ Chuyên đề 1: Thông tin thị trường mặt hàng Bơ: 28.000.000 đồng

+ Chuyên đề 2: Thông tin thị trường mặt hàng Sầu riêng: 28.000.000 đồng

+ Chuyên đề 3: Thông tin thị trường mặt hàng Chuối: 28.000.000 đồng

- Tổng chi phí: 84.000.000 đồng (Tám mươi tư triệu đồng chẵn)

- Giá trị trên đã bao gồm các loại thuế (VAT).

2. Với các nội dung và yêu cầu khác

- Chi phí theo thỏa thuận trong hợp đồng yêu cầu thông tin

Đề nghị Quý đơn vị xác nhận yêu cầu cung cấp thông tin, chi phí và thỏa thuận cung cấp thông tin kèm theo để hai bên cùng tham gia thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

TRƯỞNG PHÒNG
TRUNG TÂM
THÔNG TIN
CÔNG NGHIỆP
VÀ THƯƠNG MẠI



Phạm Thị Thanh Thúy

TRUNG
TÂM
THÔNG TIN
CÔNG NGHIỆP
VÀ THƯƠNG MẠI



BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG THEO MẶT HÀNG
(Mặt hàng sầu riêng, chuối, bơ)

MỤC LỤC

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

DANH MỤC BẢNG

I. BỐI CẢNH CHUNG

1. Bối cảnh kinh tế thế giới

- Về tình hình kinh tế thế giới (chú ý đến các nền kinh tế sản xuất, tiêu thụ nhiều mặt hàng nghiên cứu).

- Tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa trên thế giới.

2. Bối cảnh kinh tế trong nước

- Về tình hình kinh tế: Tăng trưởng kinh tế, tiêu dùng nội địa, xuất nhập khẩu hàng hóa.

- Tình hình sản xuất, xuất nhập khẩu rau quả của Việt Nam.

II. THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

1. Tình hình sản xuất

- Diện tích, năng suất, sản lượng sản xuất, mùa vụ thu hoạch phân theo chủng loại (nếu có), thị trường.

- Hoạt động đầu tư.

- Các yếu tố ảnh hưởng đến sản xuất.

2. Tình hình tiêu thụ

- Tình hình tiêu thụ.

- Những yếu tố ảnh hưởng đến tiêu thụ.

3. Thương mại

- Tình hình xuất khẩu.

TRUNG TÂM
THÔNG TIN
CÔNG NGHIỆP VÀ
THƯƠNG MẠI

- Tình hình nhập khẩu.

4. Chính sách có liên quan đến mặt hàng

III. THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

1. Tình hình sản xuất

- Diện tích, năng suất, sản lượng sản xuất, mùa vụ thu hoạch phân theo chủng loại, địa phương.

- Hoạt động đầu tư.

- Đánh giá sự phát triển của mặt hàng so với các lĩnh vực, cây trồng khác.

2. Tình hình phân phối, tiêu thụ trong nước

- Hoạt động phân phối.

- Khối lượng tiêu thụ.

- Diễn biến giá.

3. Tình hình xuất khẩu

- Tình hình xuất khẩu: Khối lượng, giá, thị trường, phương thức xuất nhập khẩu, doanh nghiệp xuất khẩu.

4. Tình hình nhập khẩu (nếu có)

- Tình hình nhập khẩu: Khối lượng, giá, thị trường, phương thức nhập khẩu...

5. Chính sách liên quan đến mặt hàng

6. Đánh giá hoạt động của các doanh nghiệp ngành

IV. ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá, dự báo thị trường thế giới

- Dự báo về cung, cầu (dự báo, đánh giá về xu hướng sản xuất, tiêu thụ, các mô hình sản xuất, kinh doanh, phân phối).

- Dự báo giá và những yếu tố tác động đến giá.

2. Đánh giá, dự báo thị trường Việt Nam

- Dự báo về cung: Về diện tích canh tác, năng suất, sản lượng, mùa vụ.

- Dự báo cầu (dự báo thị trường, chú ý đến thị trường mục tiêu).

- Dự báo giá.

- Đánh giá triển vọng mặt hàng so với những lĩnh vực, cây trồng khác.

- Đánh giá, dự báo về hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Kiến nghị đối với các cơ quan quản lý.
- Kiến nghị đối với doanh nghiệp.
- Khuyến nghị về canh tác, sản xuất, chế biến, xuất nhập khẩu cho Việt Nam nói chung và Lâm Đồng nói riêng.

